

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 105 /2020/ HS-ST

Ngày: 19/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông **Võ Mừng** và bà **Vũ Thị Minh Huệ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 108/2020/TLST-HS ngày 21/10/2020 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20 /2020/QĐXX-ST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ, sinh năm: 1995 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Bảy

Nơi cư trú: Thôn Hà Lãng, xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Văn Hải, sinh năm 1938 và bà Trương Thị Liễu, sinh năm 1955, ông, bà hiện cư trú tại ; Thôn Hà Lãng, xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

Bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 06 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2020 hiện đang còn bị tạm giam có mặt tại Tòa.

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 10 phút ngày 11/9/2020 tại khu phố 5, phường Phước Hội, Công an phường Phước Hội thị xã L bắt quả tang Võ Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm có; Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Võ Văn Đ 01 bịch nylon không màu, một đầu có nhíp kéo kích thước (03x03)cm, bên trong có chứa 03 cục dạng rắn màu trắng.

Quá trình điều tra Võ Văn Đ khai nhận, số ma túy trên là của bị cáo mua trước đó của một phụ nữ tên Bé và một thanh niên không rõ họ tên tại khu vực Tân Long với giá 960.000 đồng. Sau khi mua xong bị cáo đi đồ về lại phường Phước Hội thì bị Công an phường Phước Hội kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1010/KLGD-PC09 ngày 17/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,7324 gam là Heroin.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 19/10/2020 của VKSND thị xã L đã truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Mặc dù biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để sử dụng. Lúc 12 giờ 10 phút ngày 11/9/2020 khi Võ Văn Đ đang tàng trữ 0,7324 gam Heroin thì bị công an phường Phước Hội thị xã L bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của nhà nước đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe người sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện do đó VKS thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS.

Từ phân tích trên, VKSND thị xã L đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù.

Phần vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy

Với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Võ Văn Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng bị cáo đã thừa nhận. Lúc 12 giờ 10 phút ngày 11/9/2020 khi Đ đang có hành vi tàng trữ 0,7324 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị công an phường Phước Hội thị xã L bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như phù hợp với vật chứng đã được thu giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi ngày 11/9/2020 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,7324 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang để truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những hoạt chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì tác hại nghiêm trọng của ma túy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành tàng trữ dưới mọi hình thức. Với bị cáo, mặc dù biết được sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội nhưng vì động cơ sử dụng đã bất chấp tất cả để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập bản thân. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì lẽ đó HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đây là *vật cấm tàng trữ* nên HĐXX cần tịch thu tiêu hủy. theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L và cơ quan thi hành án dân sự.

[7] Với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên VKS không truy tố trong vụ án này nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

***Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt:.. Võ Văn Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/9/2020.

Căn cứ: Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án, theo biên bản giao nhận ngày 20 tháng 10 năm 2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L.

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, CA thị xã L;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã L
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS L;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu

